

KHAI ĐẠO – TỜ KHAI ĐẠO

Anh Ngữ : The official declaration of the foundation of Caodaism.

Pháp Ngữ: La déclaration officielle de la foundation du Caodaïsme.

Khai: mở ra. Đạo: Tôn giáo.

Khai đạo là mở ra một nền tôn giáo mới, để cứu giúp nhơn sanh, tức là mở ra một con đường, hướng dẫn nhơn sanh theo đó mà tu hành thì nhất định hết phiền não, được an vui, và linh hồn sẽ được giải thoát khỏi các đau khổ của kiếp luân hồi.

Tờ Khai đạo là một bản văn gửi cho Chánh quyền Pháp đương thời là Thống Đốc Nam Kỳ, để thông báo chánh thức với Chánh quyền Pháp biết là một số người đứng tên trong bản văn đứng ra thành lập, khai mở và truyền bá một nền tôn giáo mới là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, nói tắt là Đạo Cao Đài, tại miền Nam Việt Nam.

Tờ Khai Đạo này không phải là một Đơn Xin Khai Đạo, mà là một bản Tuyên Cáo chánh thức mở Đạo, chiếu theo luật lệ của nước Pháp cho xứ Nam Kỳ, thuộc địa của Pháp, dân chúng được hưởng quyền tự do tín ngưỡng, sùng bái cúng kiếng, miễn là không làm rối loạn trật tự và trị an trong xứ.

Vì Tờ Khai Đạo không phải là một Đơn Xin, nên không có sự chờ đợi nhà cầm quyền Pháp chấp thuận cho phép, sau khi được Thống Đốc Nam Kỳ Le Fol tiếp nhận thì các vị đứng tên trong Tờ Khai Đạo lo xây dựng cơ sở và xúc tiến mau lẹ việc truyền bá nền Đạo trong khắp các tỉnh ở Nam Kỳ, để chuẩn bị tổ chức một cuộc Lễ Khai Đạo long trọng ra mắt trước toàn dân và toàn thế giới.

Diễn tiến việc lập Tờ Khai Đạo như sau:

- Đàn cơ ngày 16-8-Bính Dần (d1 22-9-1926), Đức Chí Tôn dạy:

“Các con xin Chánh phủ Lang Sa đặng Khai Đạo, thì cực chẳng đã Thầy ép lòng mà chịu vậy cho từng nơi Thiên cơ. Thầy rất đau lòng mà chịu vậy, chớ biết sao!”

Đức Chí Tôn dạy hai vị Đầu Sư: Thượng Trung Nhật và Ngọc Lịch Nguyệt, phải họp các môn đệ lại để lo khai Đạo, phải dâng văn bản lên cho Thầy duyệt xét.

- Đúng một tuần lễ sau, ngày 23-8-Bính Dần (dl 29-9-1926), các môn đệ gồm cả thầy 247 người, nam và nữ, hội họp tại nhà ông Nguyễn văn Tường, Thông ngôn Sở Tuần Cảnh Sài Gòn, ở tại đường Galliéni (nay là đường Trần Hưng Đạo, Quận I Sài Gòn) trong một đêm mưa to gió lớn làm ngập hết đường sá, xe hơi không chạy được, nhờ vậy buổi họp không bị mật thám Pháp ngăn trở, đã đồng ý ký tên vào Tờ Khai Đạo do Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhật dự thảo bằng tiếng Pháp.

- Sau đó quý Ngài thiết lập đàn cơ tại nhà Ngài Cao Quỳnh Cư để dâng Tờ Khai Đạo lên cho Đức Chí Tôn duyệt xét. Đức Chí Tôn giáng phê: “Mấy con không nói một điều gì đến Thầy hết, nhưng thôi kệ, cứ gửi đi.”

Bổn lưu của Tờ Khai Đạo ấy đã thất lạc từ lâu, nay được tìm thấy có đăng trong Luận văn Tiến Sĩ Đệ Tam Cấp của một sinh viên Pháp tên là Pierre Bernardini, nhan đề là: Le Caodaisme au Cambodge (Đạo Cao Đài tại nước Cao Miên) (Université de Paris VII, 1974, page 282-283-284) (Tài liệu của Lê Anh Dũng trong quyển lịch sử Đạo Cao Đài Thời Kỳ Tiềm Ẩn), xin phép nguyên văn bản Pháp văn ra sau đây:

Saigon, le 7 Octobre 1926.

Monsieur le Gouverneur,

Les soussignés,

Ont l'honneur de venir respectueusement vous faire connaitre ce qui suit:

Il existait en Indochine Trois Religions (Bouddhisme, Taisme, Confucianisme). Nos ancêtres pratiquaient religieusement ces trois doctrines et vivaient heureux en suivant strictement les beaux préceptes dictés par les Créateurs de ces religions.

On était, pendant cet ancien temps, tellement insoucieux qu'on pouvait dormir sans fermer les portes et qu'on dédaignait même de ramasser les objets tombés dans la rue (Gia vô bẻ hộ, lộ bất thập di, tel est l'adage inscrit dans nos annales).

Hélas! Ce beau temps n'existe plus pour les raisons suivantes:

1. Les pratiquants de ces religions ont cherché à se diviser, tandis que le but de toutes les religions est le même: Faire le bien et éviter le mal, adorer pieusement le Créateur.

2. Ils ont dénaturé complètement la signification de ces saintes et précieuses doctrines.

3. La course au confort, à l'honneur, l'ambition des gens, sont aussi des causes principales des divergences d'opinions actuelles. Les Annamites de nos jours ont complètement abandonné les bonnes moeurs et traditions de l'ancien temps.

Ecoeurés de cet état de choses, un groupe d'Annamites, fervents traditionalistes et religieux, ont étudié la refonte de toutes ces religions, pour n'en former qu'une seule et unique appelée CAODAISME ou ĐÀI ĐẠO.

Le nom "ĐÀI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ", qui signifie la Troisième Amnistie Générale, est donné par l'Esprit Suprême qui est venu aider les soussignés à fonder cette nouvelle religion.

L'Esprit Suprême est venu sous le nom de NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ dit CAO ĐÀI ou "Le Très Haut, Dieu Tout Puissant."

Par l'intermédiaire de médiums écrivains, NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ transmet aux soussignés des enseignements divins ayant pour but de concentrer et d'enseigner les beaux préceptes de ces Trois Anciennes Religions.

La Nouvelle Doctrine enseignera aux peuples:

1. La haute morale de Confucius.
2. Les vertus dictées dans les religions bouddhique et taoïque. Ces vertus consistant à faire le bien et éviter le mal, aimer l'humanité, pratiquer la concorde, éviter totalement la dissension et la guerre.

Les soussignés ont l'honneur de vous soumettre:

1. quelques extraits du recueil des "Saintes Paroles" de Ngọc Hoàng Thượng Đế, paroles estimées plus précieuses que tout ce qui existe ici-bas.
2. la traduction de quelques passages du livre de prières que Ngọc Hoàng Thượng Đế nous a enseignées.

Le but poursuivi par les soussignés est de ramener les peuples à l'ancien temps de paix et de concorde. On sera ainsi dirigé vers une époque nouvelle tellement heureuse qu'il est difficile de la décrire.

Au nom de très nombreux Annamites qui ont entièrement approuvé ces études et dont la liste est ci-jointe, les soussignés ont l'honneur de venir respectueusement vous déclarer qu'ils vont propager à l'humanité entière cette Sainte Doctrine.

Persuadés d'avance que cette Nouvelle Religion apportera à nous tous la Paix et la Concorde, les soussignés vous prient de recevoir officiellement leur déclaration.

Les soussignés vous prient d'agréer, Monsieur le Gouverneur, l'assurance de leurs sentiments respectueux et dévoués.

Ont signé:

- Mme LÂM NGỌC THANH, ...
- M. LÊ VĂN TRUNG, ...
-

BẢN DỊCH TỜ KHAI ĐẠO RA TIẾNG VIỆT:

Sài gòn, ngày 7 tháng 10 năm 1926.

Kính Ông Thống Đốc,
Những người ký tên dưới đây

hân hạnh kính báo cho Ông biết những điều sau đây:

Tại Đông Dương đã có ba nền tôn giáo (Phật giáo, Lão giáo, Khổng giáo). Tổ tiên chúng tôi đã tu hành theo ba giáo lý ấy và đã sống hạnh phúc nhờ nghiêm chỉnh tuân theo những lời giáo huấn tốt đẹp của các vị Tổ Sư Tam giáo truyền dạy.

Vào thời xưa, người ta sống không lo âu, đến nỗi người ta có thể ngủ không đóng cửa và cũng không thềm lượm cửa rơi ngoài đường (Gia vô bế hộ, lộ bất thập di, ấy là câu ngạn ngữ ghi chép trong sử sách của chúng tôi).

Than ôi! Thời đại tốt đẹp đó không còn nữa vì những lý do sau đây:

1. Những người hành đạo của các tôn giáo ấy đã tìm cách phân chia, trong lúc đó, mục đích của tất cả tôn giáo đều giống nhau: Làm điều thiện, tránh điều ác, và thành kính thờ phượng Đấng Tạo Hóa.

2. Họ đã làm sai lạc hoàn toàn bản chất ý nghĩa của các giáo lý thiêng liêng quý báu ấy.

3. Sự tranh đua về lợi danh, lòng tham vọng của con người, đều là những lý do chánh của sự bất đồng tư tưởng hiện nay.

Người Việt Nam ngày nay đã hoàn toàn từ bỏ những phong tục và truyền thống tốt đẹp của thời xưa.

Ngaο ngán trước tình trạng các sự việc nêu trên, một nhóm người Việt Nam, có nhiệt tâm với truyền thống và tôn giáo, đã nghiên cứu cải cách các tôn giáo nói trên, để nắn đúc thành một tôn giáo duy nhất gọi là Đạo Cao Đài hay Đại Đạo.

Danh từ “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ” có nghĩa là Đại An Xá Kỳ Ba, được Đấng Chí Linh ban cho và Ngài đã đến giúp đỡ những người ký tên dưới đây thành lập nền Tân Tôn giáo ấy.

Đấng Chí Linh đã đến, dưới danh xưng Ngọc Hoàng Thượng Đế, gọi là Cao Đài hay Đấng Tối Cao, Thượng Đế Toàn Năng.

Qua trung gian của các đồng tử phò cơ, Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế truyền cho những người ký tên dưới đây những bài Thánh giáo có mục đích cô đọng và giảng dạy các giáo huấn tốt đẹp của ba nền tôn giáo xưa.

Tân Giáo lý sẽ dạy cho dân chúng:

1. Luân lý cao thượng của Đức Khổng Tử.
2. Đạo đức ghi trong Phật giáo và Lão giáo. Đạo đức ấy bao gồm việc làm điều thiện, tránh điều ác, yêu thương nhơn loại, thực hành sự hòa hợp, hoàn toàn tránh chia rẽ và chiến tranh.

Những người ký tên dưới đây, hân hạnh trình với Ông:

1. Vài đoạn trích lục của tập “Thánh Ngôn” của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, những lời nói được đánh giá là quý báu hơn hết tất cả những gì hiện có nơi cõi phàm trần.

2. Bản dịch vài đoạn trong quyển Kinh Cầu nguyện mà Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế đã dạy chúng tôi.

Mục đích theo đuổi của những người ký tên dưới đây là đem dân chúng trở lại thời thái bình và hoà hợp của thời xưa. Như thế, con người sẽ hưởng về một thời đại mới rất hạnh phúc khó tả ra đặng.

Nhân danh đồng đảo dân chúng Việt Nam, mà họ đã hoàn toàn tán thành những điều nghiên cứu này, có danh sách đính kèm theo đây, những người ký tên dưới đây hân hạnh và kính cẩn bày tỏ với Ông, là những người ấy sẽ đi phổ thông cho toàn thể nhưn loại các Giáo lý thiêng liêng này.

Tin tưởng trước rằng nền Tân Tôn giáo này sẽ đem lại cho tất cả chúng ta hòa bình và hoà hợp, những người ký tên dưới đây yêu cầu Ông tiếp nhận chánh thức bản Tuyên Cáo của họ.

Những người ký tên dưới đây xin Ông Thống Đốc vui lòng chấp nhận sự chắc chắn của những tình cảm tôn kính và chân thành của họ.

Ký tên:

- Bà Lâm Ngọc Thanh, Nghiệp chủ ở Vũng Liêm.
- Ông Lê văn Trung, Cựu Thượng Nghị Viện thọ Ngũ đảng Bửu
Tinh (Chợ Lớn).
- Lê văn Lịch, Thầy tu làng Long An Chợ Lớn.
- Trần Đạo Quang, Thầy tu làng Hạnh Thông Tây Gia Định.
- Nguyễn Ngọc Tương, Tri Phủ, Chủ Quận Cần Giuộc.
- Nguyễn Ngọc Thơ, Nghiệp chủ Sài Gòn.
- Lê Bá Trang, Đốc Phủ Sứ Chợ Lớn.
- Vương Quang Kỳ, Tri Phủ Sở Thuế Thân, Sài Gòn.
- Nguyễn văn Kinh, Thầy tu ở Bình Lý Thôn Gia Định.
- Ngô Tường Vân, Thông Phán Sở Tạo Tác Sài Gòn.
- Nguyễn văn Đạt, Nghiệp chủ Sài Gòn.
- Ngô văn Kim, Điền chủ, Đại Hương Cả Cần Giuộc.
- Đoàn văn Bản, Đốc học trường Cầu Kho.
- Lê văn Giảng, Thơ toán hãng Ippolito Sài Gòn.
- Huỳnh văn Giới, Thông Phán Sở Tân Đáo Sài Gòn.
- Nguyễn văn Tường, Thông ngôn Sở Tuần Cảnh Sài Gòn.
- Cao Quỳnh Cư, Thơ ký Sở Hỏa Xa Sài Gòn.
- Phạm Công Tắc, Thơ ký Sở Thương Chánh Sài Gòn.

- | | |
|---------------------|---------------------------------|
| - Cao Hoài Sang, | Thơ ký Sở Thương Chánh Sài Gòn. |
| - Nguyễn Trung Hậu, | Đốc học trường Tư thực Đakao. |
| - Trương Hữu Đức, | Thơ ký Sở Hỏa Xa Sài Gòn. |
| - Huỳnh Trung Tuất, | Nghiệp chủ Chợ Đũi Sài Gòn. |
| - Nguyễn văn Chức, | Cai Tổng Chợ Lớn. |
| - Lại văn Hành, | Hương Cả Chợ Lớn. |
| - Nguyễn văn Trò, | Giáo viên Sài Gòn. |
| - Nguyễn văn Hương, | Giáo viên Đakao. |
| - Võ văn Kính, | Giáo tập Cần Giuộc. |
| - Phạm văn Tỷ, | Giáo tập Cần Giuộc. |
-

Ngày ngày **7-10-1926** (âm mùng 1-9-Bính Dần), Ngài Lê văn Trung (sau đăc phong Quyền Giáo Tông) cầm **Tờ Khai Đạo đem nạp vào Soái Phủ Nam Kỳ ở Sài Gòn** và được ông Thống Đốc Nam Kỳ là Fe Fol tiếp nhận vui vẻ.

Tờ Khai Đạo này không phải là một ĐƠN XIN Chánh Quyền Pháp CHO PHÉP KHAI ĐẠO, mà rõ ràng là một **Bản Tuyên Cáo chánh thức** của một số Tín đồ Cao Đài, khai báo cho Nhà Cầm Quyền Pháp biết rõ rằng họ đưng ra mở một nền Tân Tôn Giáo và truyền bá Giáo lý mới này cho dân chúng trong nước VN và cho toàn thể nhơn loại trên thế giới.

Ông Pierre Bernardini cũng thấy rõ như trên, nên trong Luận Văn Tiến Sĩ Đệ Tam Cấp: *Le Caodaisme au Cambodge*, ông viết:

“Déclaration officielle adressée par les fondateurs du Caodaisme à M. Le Fol, Gouverneur de la Cochinchine.” (Bản Tuyên Cáo chánh thức được những người sáng lập Đạo Cao Đài gửi tới Ông Le Fol, Thống Đốc Nam Kỳ)

Ông Gustave Meillon, Giám Đốc Viện Pháp Việt, cũng có viết:

“Le 7 Octobre 1926, Le Gouverneur de la Cochinchine recoit la déclaration officiele de la fondation du Caodaisme. Prudent il se contente d'en prendre acte, sans toute fois a'engager formellement à le reconnaitre.” (Ngày 7-10-1926, Thống Đốc Nam Kỳ nhận được bản Tuyên cáo chánh thức về sự thành lập Đạo Cao Đài. Ông khôn khéo tiếp nhận văn kiện, tuy nhiên không cam kết công nhận chánh thức mỗi Đạo.)

Ngày 23-8-Bính Dần là ngày Đại Hội các tín đồ đầu tiên của Đạo Cao Đài để soạn thảo Bản Tuyên cáo Khai Đạo, tại nhà ông Nguyễn văn Tường ở đường Galliéni thời đó, là một ngày lịch sử quan trọng của Đạo Cao Đài, và được gọi là ngày **Khai Tịch Đạo**.

Hằng năm, cứ đến ngày 23 tháng 8 âm lịch thì làm Lễ Kỷ niệm ngày Khai Tịch Đạo. Khi ông Nguyễn văn Tường còn sống thì Lễ này tổ chức tại nhà của ông. Sau khi ông Tường qui vị thì Lễ này được tổ chức tại Thánh Thất Cầu Kho, nhà của ông Đoàn văn Bản. Khi Thánh Thất Cầu Kho không còn nữa, Lễ này dời về tổ chức tại Nam Thành Thánh Thất ở gần đó, và vẫn còn tồn tại đến ngày nay.

Ngày tổ chức **Lễ Khai Đạo được Đức Chí Tôn ấn định là ngày Rằm Hạ Ngươn năm Bính Dần, tức là ngày 15-10-Bính Dần (dl 19-11-1926)** tại Thánh Thất tạm đặt tại Chùa Gò Kén tỉnh Tây Ninh, đồng thời Đức Chí Tôn ra lệnh cho các Chức sắc tạm ngưng công cuộc truyền Đạo phổ độ lục tỉnh để về chung lo cho ngày Lễ trọng đại này, để Đạo Cao Đài ra mắt trước các cấp Chánh Quyền Pháp và toàn thể dân chúng.

Sau đây là bài Thánh giáo của Đức Chí Tôn, trích trong Đạo Sử 2 của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, trang 18:

Ngày 30-10-1926 (âl 24-9-Bính Dần)

THẦY

Các con! Thầy đã lập Thánh Thất nơi ấy là nhà chung của các con, biết à!

Thầy lại qui Tam Giáo lập Tân Luật trong Rằm tháng 10 có Đại Hội cả Tam Giáo nơi Thánh Thất, các con hay à?

Sự tế tự chế sửa theo Tam Kỳ Phổ Độ cũng nơi ấy mà xuất hiện ra, rõ à.

Thầy nhập Ba Chi lại một nhà, Thầy là Cha Chưởng quản, hiểu à.

Thầy phải buộc các con hiệp chung trí mà lo vào đó, nghe à.

Từ đây, các con sẽ cực nhọc hơn, vì Thầy phân phát phận sự cho mỗi đứa, vì chẳng vậy, các con sanh nạnh nhau, giống tựa hồ chia phe phân phái, là điều đại tội trước mặt Thầy vậy, nghe à.

Các con phải ngưng việc mà chung lo trong Đại Hội (là Rằm tháng 10 Bính Dần) Khai Đạo tại chùa Gò Kén Tây Ninh./.

Ngày Khai Đạo Cao Đài là một sự kiện vô cùng trọng đại trong lịch sử tiến hóa của nhơn loại trên quả Địa cầu này, vì nó báo hiệu cho nhơn

loại biết rằng chu trình Tiến hóa cũ sắp kết thúc để bước sang một chu trình Tiến hóa mới, một kỷ nguyên mới.

Vì vậy, ngày Khai Đạo Cao Đài hay Khai ĐĐTKPĐ, đã được Thiên Thơ ấn định từ trước, đó là ngày Rằm Hạ Nguơn năm Bính Dần, để có ý nghĩa tương hiệp với sự vận chuyển Trời Đất.

- Đạo Cao Đài hay ĐĐTKPĐ mở ra là để cứu vớt nhân sanh trong thời Hạ Nguơn mặt kiếp, nên phải Khai Đạo vào ngày Rằm Hạ Nguơn.

- Đạo mở ra cho Nhơn sanh tu hành, nên phải ứng hiệp với câu: Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần.

Khởi đầu một Nguơn là năm Giáp Tý, vì Giáp là khởi đầu của Thập Thiên Can, Tý là khởi đầu của Thập nhị Địa Chi, nên năm Giáp Tý còn gọi là năm Khai Nguơn, tương hợp với câu: Thiên khai ư Tý. Tiếp theo Giáp Tý là năm Ất Sửu, tương hợp với câu: Nhơn sanh ư Dần. Do đó, chúng ta thấy rằng phải Khai Đạo vào năm Bính Dần, nếu khai Đạo vào một năm nào khác như Mậu Dần, Canh Dần, ... thì mất hết ý nghĩa không đúng với Thiên Thơ tiền định.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn đã có nói:

*Ký thành một cuốn gọi Thiên Thơ,
Khai Đạo muôn năm trước định giờ.*

Việc lựa chọn nước Việt Nam và dân tộc VN để khởi khai nền Đại Đạo, để từ đó truyền bá ra khắp hoàn cầu, đã được Đức Chí Tôn hợp cùng chư Tiên Phật quyết định từ trước.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn có nói rõ, trích ra sau đây:

“Vì Tam Kỳ Phổ Độ, Thiên Địa hoằng khai, nơi Tây Phương Cực Lạc và Ngọc Hư Cung mật chiếu đã truyền siêu rồi chúng sanh. Trong Phật Tông Nguyên Lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay rồi, tại tầng đồ không kiếm Chơn lý mà hiểu.” (TNHT.I.tr 22).

“Vốn Thầy tạo lập nền Chánh giáo cho dân Nam Việt chẳng phải là việc nhỏ đâu. Các con ví biết Đạo là quý thì phải ân cần thận trọng, đợi đến ngày thành tựu, các con mới thấy rõ Thiên cơ, thì chừng ấy các con muốn lập công bằng buổi này saoặng? Vì mỗi việc khó khăn trắc trở là lúc sơ khai.” (TNHT.I.tr 71)

“Thầy có hội chư Tiên Phật lại mà thương nghị về sự lập Đạo tại Đại Nam Việt Quốc.” (TNHT.I.tr 111)

“Thầy vì đức háo sanh, nên chẳng kể bực Chí Tôn, cầm quyền Thế giới, đến lập Đại Đạo Tam Kỳ trong lúc Hạ Nguơn này mà vớt sanh linh khỏi vòng khổ hải.” (TNHT.I.tr 12)

“ĐĐTKPĐ, chiếu theo Luật Thiên Đình, Hội Tam Giáo, mở rộng mỗi Đạo Trời, ấy cốt để diu dắt nhơn sanh bước lên con đường Cực Lạc, tránh khỏi đọa luân hồi, ...” (TNH.II.tr 18)

“Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam này là cốt để ban thưởng một nước từ thuở đến giờ hằng bị lame cơn thạnh nộ của Thầy. Thầy lại tha thứ, lại còn đến ban thưởng một cách vinh diệu. Từ tạo Thiên lập Địa, chưa nước nào dưới quả Địa cầu 68 này đặng vậy.” (TNHT.II.tr 25)

LỄ KHAI ĐẠO

A: Festival of the advent of Caodaism.

P: Fête de l'avènement du Caodaisme.

Trước ngày Lễ Khai Đạo, ngày 10-10-Bính Dần (dl 14-11-1926) Đức Chí Tôn dạy tạm ngưng việc phổ độ và gọi tất cả Chức sắc qui tụ về Thánh Thất Gò Kén (đặt tại Chùa Từ Lâm Tự) để chuẩn bị tổ chức Lễ Khai Đạo, để Đạo Cao Đài chánh thức ra mắt với nhà Cầm Quyền Pháp đương thời, với Quốc tế và với toàn cả nhơn sanh.

Đức Quyền Giáo Tông Lê văn Trung (lúc đó còn ở phẩm Thượng Đầu Sư) thay mặt cho bản Đạo, mời đủ các quan chức cao cấp của nhà Cầm Quyền Pháp tại Nam Kỳ, các vị Chủ nhiệm báo chí ở Sài gòn, đông đảo nhân sĩ trí thức, đến tham dự ngày Lễ Khai Đạo tổ chức tại Thánh Thất Gò Kén tỉnh Tây Ninh.

Tại Thánh Thất, Hội Thánh được sự dạy bảo và sắp đặt của Đức Chí Tôn, nên tổ chức tiếp đãi các quan khách rất ân cần và nồng hậu. Bản Đạo và chư thiện nam tín nữ từ khắp các nơi đổ dồn về dự lễ rất đông, có đến hằng vạn người.

Đặc biệt trong ngày Đại Lễ này, Hội Thánh tuyệt đối không nhận tiền bạc của nhơn sanh hỷ cúng, chỉ nhận những cúng phẩm như bông, trái cây mà thôi.

Đại Lễ Khai Đạo ngày Rằm Hạ Nguơn Bính Dần đã gây được một tiếng vang rất lớn đối với toàn cả Nam Kỳ, đối với nước Pháp và với Quốc tế nữa. Nhiều tờ báo ở Sài gòn, chữ Việt và chữ Pháp, tường thuật

đầy đủ diễn tiến các chi tiết trong ngày Đại Lễ, có in ảnh chụp kèm theo, rồi báo chí bên nước Pháp cũng đăng tiếp theo, gây sự chú ý trên trường quốc tế.

Tuy Lễ Khai Đạo tổ chức trong 3 ngày đã chấm dứt, nhưng thiện nam tín nữ từ khắp các tỉnh vẫn tiếp tục kéo về Thánh Thất Gò Kén nhập môn và lễ bái rất đông; người Cao Miên từ tỉnh Soài Riêng cũng lũ lượt đi xuống nhập môn và làm công quả, ngót gần 3 tháng như vậy.

Sau ngày Khai Đạo tại Thánh Thất Gò Kén này, Đức Chí Tôn lập Pháp Chánh Truyền, đó là Hiệp Pháp căn bản tổ chức nền Đạo Cao Đài. Sau đó, Đức Chí Tôn dạy Hội Thánh họp lại đặt lập Tân Luật, là bộ luật tu của ĐĐTKPĐ.

Tóm lại, trong tiến trình Khai Đạo Cao Đài, có hai cái mốc thời gian đáng ghi nhớ:

- Ngày 23-8-Bính Dần, là ngày mà các tín đồ đầu tiên của Đạo Cao Đài họp đại hội để **soạn thảo văn bản là Tờ Khai Đạo**, gửi lên trình báo cho nhà Cầm Quyền Pháp lúc bấy giờ biết, một số người vâng lệnh Đức Thượng Đế qua hiện tượng thông công bằng cơ bút, đứng ra thành lập Đạo Cao Đài và truyền bá Đạo Cao Đài. Đạo Cao Đài là một tổ chức thuần túy tôn giáo, chỉ lo việc giáo dân qui thiện, có mục đích đem đến cho dân chúng sự hòa bình và hòa hợp, chớ không phải là một tổ chức Chánh trị chống lại nhà cầm quyền Pháp đương thời

Do đó, ngày 23-8-Bính Dần được gọi là ngày **KHAI TỊCH ĐẠO**.

- Ngày 15-10-Bính Dần, là ngày tổ chức Lễ Khai Đạo, để Đạo Cao Đài chánh thức ra mắt trước nhơn sanh, trước Chánh quyền Pháp và quốc tế. Đây cũng là một ngày rất quan trọng vì nó theo đúng Thiên Thơ tiên định, là một cái mốc chấm dứt thời Nhị Kỳ Phổ Độ, mở ra một kỷ nguyên mới cho nhơn loại là kỷ nguyên Tam Kỳ Phổ Độ. Năm Bính Dần, 1926, là năm thứ nhứt của Kỷ nguyên mới này.

Do đó, ngày 15-10-Bính Dần được gọi là ngày **Khai Minh ĐẠI ĐẠO**.

Hằng năm, cứ đến ngày Rằm tháng Mười âm Lịch, Hội Thánh ĐĐTKPĐ tại Tòa Thánh Tây Ninh tổ chức lễ Kỷ Niệm Ngày Khai Đạo rất long trọng./.